

Số:173/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 18 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2019/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1 **Anh Vũ Đức H**, sinh năm 1974

2. **Chị Đặng Thị Thu H1**, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức H và chị Đặng Thị Thu H1 kết hôn ngày 04/9/2003 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2016 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã tìm các biện pháp khắc phục nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh H, chị H1 thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh H, chị H1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H, chị H1 thống nhất vợ chồng có 03 con chung là Vũ Thị Thu A, sinh ngày 13/8/2004; Vũ Phú H2, sinh ngày 24/04/2012; Vũ Thị Ngọc Kh, sinh ngày 10/11/2013. Ly hôn anh H, chị H1 thống nhất thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi con Vũ Thị Thu A và Vũ Phú H2; chị H1 trực tiếp nuôi con Vũ Thị Ngọc Kh, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh H, chị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh H, chị H1 thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H và chị H1 chấp nhận chịu lệ phí theo quy định.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H, chị H1 hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (10/9/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Vũ Đức H và chị Đặng Thị Thu H1 .

- **Về con chung:** Anh Vũ Đức H và chị Đặng Thị Thu H1 thống nhất vợ chồng có 03 con chung Vũ Thị Thu A, sinh ngày 13/8/2004; Vũ Phú H2, sinh ngày 24/04/2012; Vũ Thị Ngọc Kh, sinh ngày 10/11/2013. Ly hôn anh H, chị H1 thống nhất thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi con Vũ Thị Thu A và Vũ Phú H2; chị H1 trực tiếp nuôi con Vũ Thị Ngọc Kh, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh H, chị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Vũ Đức H và chị Đặng Thị Thu H1 thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đức H và chị Đặng Thị Thu H1 mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H và chị H1 đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0008155 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND dân xã Đông X;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Lan Phương